

TRÍ THỨC BẢN ĐỊA CỦA NGƯỜI HÀ NHÌ Ở VIỆT NAM VỚI VẤN ĐỀ BẢO VỆ RỪNG

TS Trần Hữu Sơn

Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Lào Cai

Ở vùng cao miền núi phía Bắc Việt Nam, trên địa bàn cư trú người H'mông - Dao, Kháng, Khơ Mú... đều không còn rừng hoặc chỉ là rừng tái sinh. Nhưng bao quanh làng của người Hà Nhì vẫn còn những cánh rừng già với những cây cổ thụ, dây leo chằng chịt. Vì sao trên cùng một vùng đất trong khi nhiều tộc người khác tro bụi cây xanh thì làng của người Hà Nhì vẫn còn những cánh rừng già? Trí thức bản địa về bảo vệ rừng của người Hà Nhì ra sao để bảo vệ được những cánh rừng nguyên sinh? Trong điều kiện hiện nay tri thức bản địa về bảo vệ rừng của người Hà Nhì còn phát huy được tác dụng hay không? Đó là những vấn đề chúng tôi muốn đề cập trong báo cáo khoa học này.

1. Người Hà Nhì ở Việt Nam hiện nay có 26.000 người. Người Hà Nhì ở Việt Nam dựa theo đặc điểm trang phục chia làm hai ngành chính: Hà Nhì hoa và Hà Nhì đen. Người Hà Nhì đen có khoảng 10.000 người, ở tỉnh Lào Cai có gần 4.000 người (cư trú tại các xã Ý Tý, Nậm Pung, Ngải Thầu, A Lù, Trịnh Tường). Người Hà Nhì đen còn sinh sống ở huyện Sin Hồ (3210 người), huyện Phong Thổ (2733 người). Người Hà Nhì hoa ở Mường Tè - tỉnh Lai Châu (10.460 người), huyện Mường Nhé - tỉnh Điện Biên (5.500 người). Người Hà Nhì hoa còn phân làm hai nhóm: nhóm Hà Nhì Cò Chồ (người Hà Nhì ở vùng thấp) cư trú ở xã Bum Nưa, Mù Cả, Nậm Hạ; nhóm Hà Nhì La Mí (người Hà Nhì ở vùng cao, vùng thượng nguồn) cư trú ở xã Cán Hồ, xã Mù Cả huyện Mường Tè - tỉnh Lai Châu và xã Sín Thầu, Chung Chải huyện Mường Nhé - tỉnh Điện Biên¹.

2. Trí thức bản địa của người Hà Nhì với vấn đề bảo vệ rừng là toàn bộ những hiểu biết của người Hà Nhì về rừng. Những hiểu biết này được hình thành và tích lũy trong quá trình trải nghiệm, ứng xử lâu dài với núi rừng và tồn tại nhiều hình thức khác nhau (tín ngưỡng, kinh nghiệm, luật tục...) đồng thời được lưu truyền từ đời này sang đời khác bằng trí nhớ và thực hành xã hội². Trí thức bản địa đã thành một cơ chế quản lý rừng, bảo vệ rừng tương đối hiệu quả. Cơ chế đó dựa trên yếu tố:

- Cơ chế thiêng hoá niềm tin về rừng, về vai trò của rừng với cộng đồng

¹ Chu Thuý Liên - *Tìm hiểu văn hoá dân tộc Hà Nhì ở Việt Nam* - NXB Văn hoá Dân tộc - H. 2004 - Trang 23.

² Ngô Đức Thịnh (2004) - *Thế giới quan bản địa* - Tạp chí Văn hoá Dân gian số 4 - Trang 3 - 15.

- Tạo dựng rừng cấm nhằm bảo vệ rừng

- Luật tục, hương ước, quyền sở hữu đến chế tài xử phạt đều dựa theo quyền lợi của cộng đồng, được cộng đồng tôn trọng.

- Tổ chức quản lý rừng và quyền sở hữu đất rừng của cộng đồng.

Bốn yếu tố này có quan hệ khăng khít, hữu cơ tạo thành cơ chế quản lý rừng bền vững.

3. Cơ chế thiêng hoá niềm tin về rừng

Người Hà Nhì quan niệm rừng và cây rừng, con thú trong rừng đều có linh hồn như con người. Mỗi cây trong rừng có một cây thần chủ thiêng liêng. Ví dụ thần chủ của cây dương xỉ là “Tá”, thần chủ của cây cỏ lau là “Phứ”, thần chủ của cây chít là “Trzung”. Trong trường ca “Xa Nhà Ca”, các vị thần đã tạo ra 4 loài cây chủ đầu tiên là dương xỉ (Sòng), cỏ lau (Phoòng), cỏ tranh (Ì), cây chít (Toòng). Các loài cây này cùng thần chủ của chúng được phái xuống mặt đất làm ra rừng. Sau đó tre, gỗ cũng được phái xuống mặt đất. Rừng cây tốt tươi, muông thú được thả về. Người Hà Nhì Cò Chồ ở bản Mù Cả - xã Mù Cả - huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu lại có truyền thuyết về thần rừng “A Pố Xả Kha” là con thứ 5 của Ngọc Hoàng. Thần rừng “A Pố Xả Kha” là phúc thần nhưng cũng trừng trị nghiêm khắc những kẻ nào phá hoại cây rừng, thú rừng. Khi gieo hạt cho một vụ mùa mới, người Hà Nhì bao giờ cũng phải khấn hồn cây và thần rừng “A Pố Xả Kha”. Khi vào rừng kiếm củi, hái rau, chặt cây người Hà Nhì cũng phải cúng thần rừng, cầu xin thần rừng cho hái rau, chặt cây. Trong quan niệm của người Hà Nhì, có hai loại thần cai quản cây rừng. Loại thần cai quản cây thân gỗ gọi là “Nhó Ma Pá Trzá” và loại cai quản cây dây leo có tên là “Ni Ma Có Gó”. Đồng thời trong rừng rậm, các cây cổ thụ to, cây có hình thù kỳ quái đều có thần cai quản là “Soòng Nẹ Khà”³. Trong rừng cũng có các lực lượng siêu nhiên có uy lực, dễ gây họa cho con người như thần đá (Khà lu nẹ khà), thần cây to (á soòng nẹ khà), thần vũng nước rộng (Noong poong nẹ khà)... Một số người chết bất đắc kỳ tử ở trong rừng cũng hoá thành loài ma ác đe dọa con người khi họ vào rừng, bị rừng trừng phạt như Xá Xí Khà Là Cộ (ma người chết do hổ vồ), Xá Xí Khà Ngú Cộ (ma người chết do gấu vồ), Xá Xí Ô Ló Tụ (ma người chết do rắn cắn)... Như vậy, quan niệm về rừng, nhìn nhận về rừng của người Hà Nhì vừa phản ánh mối quan hệ thân thiện hoà hợp với rừng, vừa linh thiêng hoá rừng. Người Hà Nhì coi rừng với nhiều loại động thực vật đều có linh hồn, đều như con người. Một số loài động thực vật là vật tổ của các dòng họ: Sóc là vật tổ của họ Dờ, hổ là tổ tiên của họ Ché... Con người với cây với thú trong rừng có quan hệ họ hàng. Quan niệm về rừng như vậy đã đưa người Hà Nhì có tri thức đặc biệt quan tâm đến rừng, có thái độ kính trọng, sợ hãi hoặc luôn chăm sóc rừng, cây rừng như đối với người thân, như đối với bề trên. Mặt khác, không chỉ có quan hệ chăm sóc, thương yêu rừng như người thân mà người Hà Nhì còn tạo ra cơ chế thiêng hoá bảo vệ rừng:

³ Bùi Quốc Khánh (2008) - *Tập quán quản lý và khai thác rừng của người Hà Nhì ở Mường Tè - Lai Châu* (Tài liệu lưu trữ của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Lai Châu).

- Rừng linh thiêng vì trong rừng có nhiều lực lượng siêu nhiên ảnh hưởng đến đời sống con người.

- Rừng linh thiêng vì mỗi loài cây, mỗi vũng nước đều có thần chủ. Con người xâm phạm đến rừng cây, tự nhiên sẽ bị trừng phạt.

Cơ chế thiêng này tạo ra sức mạnh bảo vệ rừng, tạo ra ý thức tự giác buộc con người phải tôn trọng rừng, không được phá hoại rừng.

4. Các khu rừng cấm, rừng thiêng và việc bảo vệ rừng

Thôn trại của người Hà Nhì gọi là “Phu”. Mỗi “Phu” sở hữu các loại rừng cấm, rừng thiêng và rừng khai thác chung của cộng đồng. Một “Phu” người Hà Nhì đen ở Bát Xát tỉnh Lào Cai có 4 khu rừng cấm thờ “Gà ma Do”, “Mu thu Do”, thờ thần “Thủ ty”, rừng vui chơi “A Gờ Là Do”. Một “Phu” Hà Nhì hoa ở Lai Châu cũng có 3 khu rừng cấm, rừng thiêng là khu rừng thờ “Gà ma thú”, rừng thờ “Thủ ty”, rừng ma chôn người chết “Xó Xí nhí”. Các khu rừng này bao bọc quanh thôn trại. Mỗi khu rừng có chức năng riêng nhưng đều liên quan đến thôn trại, vận mệnh của thôn trại.

Ở vùng người Hà Nhì, rừng thiêng quan trọng nhất là rừng thờ thần hộ mệnh của thôn trại (người Hà Nhì đen gọi là “Gà Ma Do”. Người Hà Nhì hoa gọi là “Gà Ma thú”). Khu rừng thiêng này nằm ở phía trên thôn trại, từ đây có thể nhìn bao quát toàn thôn trại. Rừng thiêng “Gà ma do” ở phía trên thôn trại “Phu” nên các gia đình không được làm nhà vượt qua rừng thiêng. Khi lập thôn trại, các già làng, thầy cúng phải chọn khu rừng thiêng “Gà ma do” đầu tiên. Người Hà Nhì hoa ở Lo Ma (Gạ Loong) xã Ka Lăng - huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu - Việt Nam có phong tục chọn rừng thiêng một cách độc đáo. Ông trưởng làng (thôn trưởng) - “Gà ma pố” đứng ở đầu bản ném lên phía trên bản quả trứng gà. Quả trứng rơi ở vị trí nào thì đó sẽ là ranh giới thôn trại (nơi ở) với khu rừng thiêng. Ven rừng thiêng, người Hà Nhì hoa trồng cây gai “Păng hợp” làm hàng rào ngăn cách khu rừng thiêng với khu dân cư. Theo quan niệm của người Hà Nhì hoa, cây gai “Păng hợp” có tác dụng kỳ ma, rào ngăn cách rừng với thôn trại. Trong rừng cấm “Gà ma”, người Hà Nhì chọn 1 cây thần là loại cây có quả, dáng cây phải cao, thẳng đứng. Người Hà Nhì đen ở huyện Bát Xát thường chọn cây “chua chát” (son tra) có quả làm cây thần. Người Hà Nhì hoa ở Mù Cả - Mường Tè lại chọn cây gạo làm cây thần. Người Hà Nhì hoa ở “phu” Gạ Loong - xã Mù Cả chọn cây thông cổ thụ trong rừng làm cây thần. Dưới gốc cây thần, người Hà Nhì xếp 2 phiến đá vuông góc với nhau làm miếu thờ thần cây. Theo quan niệm của người Hà Nhì, thần rừng thiêng (trú ngụ trong miếu thờ cây thiêng) có cả vợ được thờ cúng. Ở làng Lao Chải - xã Ý Tý huyện Bát Xát, trong rừng thiêng “Gà ma” có nơi thờ người chồng, có nơi thờ người vợ. Ở Mù Cả - huyện Mường Tè, thần rừng thiêng và người vợ đều thờ chung ở gốc cây thần. Rừng thiêng “Gà ma do” là nơi thờ cúng thần bảo vệ bản mệnh cho cả “Phu” người Hà Nhì. Vận mệnh của dân làng “Phu” gắn liền với vận mệnh của rừng thiêng “Gà ma do”. Vì vậy, người Hà Nhì cấm mọi người vào rừng thiêng. Mọi cây khô trong rừng đổ ngổn ngang không một ai được lấy về. Hàng năm chỉ có ngày cúng “Gà ma do” (thường là ngày con rồng “Lò no”, ngày con chấy “Xé no”, hoặc là ngày con ngựa “Mò no”, có nơi

cúng vào ngày con hổ “Khà là no” của tháng Giêng hoặc tháng Hai, các thành viên nam giới đại diện các gia đình mới được theo thầy cúng quản rừng “Mí Cù” và người phụ giúp “La chạ” vào rừng thiêng làm lễ cúng thần rừng. Lễ cúng thần rừng là cúng thần hộ mệnh của “Phu” (thôn, trại). Nội dung các bài cúng đều cầu mong người yên, vật thịnh, cầu mong được mùa, người trong “Phu” không gặp tai nạn... Sau lễ cúng “Gà ma”, dân làng theo thầy cúng quản rừng “Mí Cù” và người giúp việc cúng nguồn nước, cúng đuổi ma “lửa”, diệt lửa “Mí soóng”. cúng chủ nguồn nước “Ứ soóng h’lớ”, dựng cổng thôn trại trừ tà ma “Cá tu tu”.

“Thủ ty” là nơi thờ những người có công khai phá lập làng, mở mang vùng đất mới. Rừng thờ “Thủ ty” cũng có cây thần. Đây là loại cây cao, to, cành lá sum suê, người Hà Nhì gọi là “Si san”. Cây thần mọc ở giữa khu rừng. Dưới gốc cây thần, người Hà Nhì đen dựng hình miếu thờ nhỏ bằng 3 hòn đá. Lễ cúng rừng diễn ra vào ngày mùng 2 Tết. Rừng thờ “Thủ ty” là nơi linh thiêng. Thần “Thủ ty” bảo vệ cuộc sống yên lành cho dân trong thôn trại. Người Hà Nhì đen ở Bát Xát còn quan niệm thần rừng “Thủ ty” còn có chức năng bảo vệ cho chăn nuôi gia súc, gia cầm, chống dịch bệnh.

Người Hà Nhì đen ở Bát Xát, Lào Cai, Phong Thổ - Lai Châu còn khu rừng thiêng thứ ba là khu rừng thờ “Mu thu do”. Rừng thiêng “Mu thu do” thường ở vị trí thấp hơn thôn trại “Phu”, nằm ở vị trí cuối nguồn nước của làng và gần khu vực canh tác (ruộng lúa nước...). Theo quan niệm người Hà Nhì đen ở Bát Xát tỉnh Lào Cai, thần rừng thờ “Mu thu do” là nữ thần và là vợ của thần rừng “Gà ma do”. Cây thần của khu rừng “Mu thu do” là cây có thể ra hoa kết quả (không nhất thiết phải là cây có quả, ăn được như rừng “Gà ma do” ở Bát Xát). Dưới gốc cây thần có hai phiến đá đặt vuông góc tạo thành bàn thờ thần. Người Hà Nhì đen chọn ngày con ngựa (Mò no) tháng 3 cúng thần rừng “Mu thu do”. Thần rừng “Mu thu do” có chức năng phù hộ cho thôn trại: mùa màng tốt tươi, gia súc phát triển, con cháu trong làng đông đúc. Nữ thần rừng “Mu thu do” là nữ thần phù hộ cho sự sinh sôi, phát triển. Sau nghi lễ cúng rừng “Mu thu do”, người Hà Nhì đen còn có lễ mở cửa rừng. Mỗi năm chỉ có 1 ngày, ông trưởng thôn trại “Gà ma Pố” cùng với đại diện mỗi gia đình một người vào rừng lấy củi. Tuy nhiên, không ai được chặt cây đang sống, chỉ được lấy cành gỗ khô. Ngay sau lễ mở cửa rừng, người Hà Nhì ở Bát Xát thực hiện lễ rào rừng thiêng “Mu thu do”. Sau khi gà gáy canh ba, đoàn người đại diện các gia đình tiến hành rào rừng, xếp đá thành hàng rào bảo vệ rừng. Ở thôn Lao Chải, xã Ý Tý, người Hà Nhì lại tiến hành rào rừng vào đúng buổi sáng sớm của lễ cúng rừng “Mu thu do”. Lễ rào rừng vào tháng 3 là hiệu lệnh nhắc nhở cả cộng đồng phải bảo vệ rừng đang mùa nảy lộc, đâm chồi, đang mùa măng mọc. Nữ thần rừng “Mu thu do” có chức năng phù hộ sự sinh sôi, phát triển nên ở nhiều thôn người Hà Nhì đen còn gắn lễ cúng rừng “Mu thu do” với lễ gieo mạ “Gu xè xè”. Người gieo mạ phải là nam giới. Ruộng gieo mạ trong ngày đó cũng được cắm 3 cành đào lấy ở rừng “Mu thu do”. Cành đào sẽ đem sức mạnh huyền bí truyền cho ruộng mạ sinh sôi, mong được mùa.

Người Hà Nhì còn khu rừng cấm khác là khu rừng vui chơi, ca hát “A gờ la do”. Khu rừng này là địa điểm tổ chức lễ hội “Khô zà zà” của người Hà Nhì đen (hoặc lễ hội “Gié khu chà” của người Hà Nhì hoa). Đây là khu rừng cấm mọi người vào khai thác, chặt cây trong

rừng. Trong rừng có khu vực làm lán thờ thần, có khu vực chôn cột đu “A quý”, “A gừ”... Khu rừng thường ở vị trí dưới thôn trại, gần đường đi.

Người Hà Nhi hoa ở thôn trại Gạ Loong xã Ka Lăng huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu có rừng cấm “Xó Xí”. Đây là khu rừng để chôn người chết. Rừng “Xó Xí” thường nằm ở phía mặt trời lặn (phía Tây) của thôn trại, cách thôn trại khoảng từ 800 mét đến 1000 mét. Khu rừng rộng từ 0,5ha - 1ha.

Đường dẫn vào rừng cấm “Xó Xí” là đường mòn, cây cối um tùm, mỗi năm người Hà Nhi phát quang đoạn đường này một lần vào ngày mùng hai tháng hai. Theo đường mòn vào sâu rừng cấm “Xó Xí” là các khu vực chôn người chết của từng dòng họ. Họ Phùng chôn người chết ở hướng Tây, họ Chu chôn người chết ở hướng Nam. Toàn bộ khu vực chôn người chết của các dòng họ đều còn nhiều cây to cổ thụ, người Hà Nhi không được phép chặt. Đồng bào quan niệm mỗi cây là vị trí trú ngụ của hồn người chết. Hồn người chết của dòng họ này không bao giờ trú ngụ trên cây thuộc khu vực chôn người chết của dòng họ khác. Khi chôn người chết, họ phải chặt bớt cây con, cành khô trong khu vực cũng phải để riêng, không bỏ cây con đã chặt sang khu vực chôn người chết ở cánh rừng dòng họ khác. Quan niệm rừng ma, hồn ma trú ngụ trên cây luôn chi phối các nghi thức tang ma của người Hà Nhi, tạo thành niềm tin thiêng liêng bảo vệ khu rừng cấm “Xó Xí” chôn người chết.

Như vậy, thôn trại “Phu” của người Hà Nhi đã được bao bọc bởi hệ thống các khu rừng cấm, rừng thiêng quanh thôn trại. Ở phía trên của thôn trại (trên nguồn nước) là khu rừng thờ thần bảo vệ vận mệnh của cả cộng đồng “Phu” gọi là “Gà ma”. Đây cũng là địa điểm tổ chức lễ cúng “Gà ma do” hoặc “Gà ma thú”. Ở phía dưới (thông thường ở phía bên trái thôn trại) là khu rừng thờ “Mu thu do”. Người Hà Nhi đen ở Bát Xát quan niệm rừng “Gà ma do” là nam thần, là người chồng của khu rừng thiêng “Mu Thu Do”. Rừng thờ nữ thần “Mu thu Do” ở dưới chân thôn phía bên trái thôn trại. Ngoài hai khu rừng thiêng này ở cạnh thôn trại (bên phải thôn trại) có khu rừng thờ cúng “Thu tỳ” (Thổ địa) thờ người có lập công lập làng, khai phá tạo dựng thôn trại. Phía dưới của làng, gần ngay cổng làng là khu rừng công viên, rừng vui chơi ca hát. Hàng năm, vào ngày con rồng của tháng 6, người Hà Nhi đen ở Bát Xát đều tổ chức lễ “khu zà zà” ở khu rừng này. Ở vùng Ka Lăng huyện Mường Tè còn có khu rừng cấm “Xó Xí” - đây là khu rừng ma - rừng chôn người chết ở phía Tây của thôn trại. Hệ thống các khu rừng thiêng, rừng cấm bao quanh thôn trại đã góp phần tăng yếu tố thiêng trong ý thức bảo vệ rừng của người Hà Nhi. Mỗi làng có tới 4 - 5 khu rừng cấm, rừng thiêng được bảo vệ góp phần giữ gìn diện tích rừng.

Các khu rừng cấm, rừng thiêng được bảo vệ nghiêm ngặt. Người Hà Nhi không được chặt cây rừng, thậm chí không được lấy cành cây khô trong rừng (trừ ngày lễ cúng rừng hoặc mở cửa rừng).

Ngoài các khu rừng cấm, người Hà Nhi còn các khu rừng thuộc sở hữu chung của cộng đồng thôn trại gọi là “Li Xo Tá Cha”. Đây là khu rừng rộng lớn cung cấp nguyên liệu làm nhà, củ đun, rau rừng... cho các hộ gia đình. Người Hà Nhi còn tổ chức các cuộc săn

bắt ở khu rừng chung này nhưng theo quy ước nhất định nhằm bảo vệ được rừng, bảo vệ các thú nhỏ.

5. Bộ máy quản lý và chế tài bảo vệ rừng

Các khu rừng thiêng, rừng cúng của người Hà Nhì đều được cả thôn trại bảo vệ. Hàng năm, người Hà Nhì tổ chức bầu 2 người vừa chủ trì các lễ cúng ở rừng, vừa thay mặt cộng đồng quản lý các khu rừng thiêng, rừng cấm. Trước lễ cúng “Gà ma do”, các hộ gia đình ở thôn trại phải bầu chọn 2 người chủ trì lễ cúng và quản lý rừng thiêng, rừng cấm. Những người này phải là người am hiểu phong tục tập quán dân tộc, khoẻ mạnh, có cả con trai và con gái, trong 3 năm liền trong gia đình không có người chết vì tai nạn, không có người đẻ sinh đôi, sảy thai hoặc vợ đang mang thai, mới sinh con... Mỗi thôn trại ít hộ thì chọn 5 - 6 người tham dự cuộc tuyển chọn. Nếu đông hộ thì chọn 9 - 10 người. Họ được bốc thăm 1 trong số 9 - 10 hòn bi đất bày trên một chiếc sàng. Hòn bi của người nào có nhân là 2 lá xanh được chọn làm thầy cúng chính “Mí Cù” (vùng người Hà Nhì hoa) hoặc “Gạ ma à guy” (vùng người Hà Nhì đen). Người bốc thăm hòn bi chỉ có một lá làm nhân thì là người thầy cúng phụ, giúp việc “La chạ”. Như vậy trong số nhiều hòn bi được bốc thăm có hai hòn bi có ký hiệu của người làm thầy cúng quản lý rừng thiêng. Theo quan niệm của người Hà Nhì, thầy cúng làm các nghi lễ cúng rừng, quản lý rừng cấm, rừng thiêng ở thôn trại đều do thần linh lựa chọn. Qua niệm thần linh chọn người quản lý rừng thiêng, rừng cấm (cả phần nghi lễ và hành động bảo vệ) đã tăng thêm quyền uy cho người quản lý. Họ không phải là người thường. Họ được thần linh lựa chọn giao phó nhiệm vụ bảo vệ rừng, bảo vệ phần hồn, phần xác. Quyền uy của họ là quyền uy thần linh. Vì vậy người dân trong cộng đồng thôn trại nhất nhất tuân theo các thầy cúng quản lý rừng thiêng, rừng cấm “Mí Cù”, “La Chạ”. Chính yếu tố linh thiêng hoá quyền uy của người quản lý rừng cùng với quan niệm rừng cấm, rừng thiêng có vai trò bảo vệ sinh mệnh của cộng đồng đã góp phần tạo cơ chế gây áp lực (nhưng mang tính tự nguyện) buộc người dân phải kính sợ, không xâm phạm rừng thiêng, rừng cấm.

Cộng đồng các “Phu” (thôn, trại), người Hà Nhì còn xây dựng cả một hệ thống luật tục bảo vệ rừng. Luật tục của người Hà Nhì vừa là tục lệ của các “Phu” người Hà Nhì, vừa là lời khuyên răn đưa những điều nên làm hoặc kiêng cấm không được làm. Đồng thời lại là những yêu cầu (thể hiện qua lời cúng, qua quy ước của cộng đồng) cùng với chế tài xử phạt cụ thể nếu cá nhân nào vi phạm. Luật tục bảo vệ rừng của người Hà Nhì bao gồm các quy định (thành lời nói vắn hoặc mới là tục lệ) về việc hướng dẫn cách ứng xử của người Hà Nhì với rừng, và các sản vật trong rừng nhằm bảo vệ rừng.

Như phần trên đã phân tích, quan niệm về thần rừng, về chức năng của rừng thiêng với vận mệnh của cộng đồng “Phu” (thôn, trại) của người Hà Nhì đã tạo nền tảng cho tục lệ ứng xử giữa con người với rừng. Con người không được vi phạm các quy định bảo vệ rừng thiêng, rừng cấm. Khảo sát ở “Phu” Lao Chải - Ý Tý - Bát Xát - Lào Cai và “Phu” Gạ Loong (Lo Ma) xã Ka Lăng, huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu đã nhận thấy các quy định bảo vệ rừng của người Hà Nhì tương đối có hệ thống. Các quy định nêu rõ chức năng, vị trí của từng loại rừng cũng như các điều cấm, kiêng kỵ cụ thể. Đồng thời còn quy định cả điều cấm

khai thác rừng, mùa lấy sản vật ở rừng cũng như các nghĩa vụ huy động sức mạnh của cộng đồng bảo vệ rừng, chống cháy rừng.

- Về việc bảo vệ rừng thiêng, rừng cấm:

Đối với các khu rừng thiêng, rừng cấm như rừng thờ “Gà ma do”, “Mu thu do”, “Thủ ty”, “A Gò La Do”...., người Hà Nhì ở Ka Lăng cấm ngặt không cho người và gia súc vào rừng thiêng. Trong các khu rừng thiêng, không được ai vào rừng chặt cây, lấy củi, hái măng, săn thú ... Dù củi khô rơi đầy mặt đất, người ở thôn bản cũng không được nhặt củi. Vì vậy các lối mòn vào rừng thiêng Ka Lăng đều um tùm, hàng năm phải phát quang. Ở vùng người Hà Nhì đen Bát Xát, ngày thường người dân có thể vào rừng cấm, rừng thiêng nhưng tuyệt đối không được lấy bất cứ thứ gì của rừng. Chỉ có ngày làm lễ cúng rừng, hàng năm, người dân mới được lấy củi đun nấu cỗ cúng thần rừng. Chỉ có người già cô đơn, không nơi nương tựa mới được phép chặt củi khô ở rìa khu rừng thiêng. Nếu cây đổ ra ngoài rìa rừng, hai ông quản lý phải khiêng cây vào trong rừng thiêng, rừng cấm

- Về việc bảo vệ các khu rừng chung của cộng đồng thôn, trại (phu) và rừng đầu nguồn:

Các thôn trại Hà Nhì đều có những khu rừng thiêng thuộc sở hữu của chung cộng đồng. Các khu rừng này có thể ở nơi thượng nguồn, có mỏ nước, mỏ muối. Nhưng ở vùng Mường Tè, người Hà Nhì hoa thường chọn khu rừng chung là cánh rừng nguyên sinh, rừng già, nhiều gỗ tốt (như rẻ, thông) làm rừng chung của cộng đồng. Người dân không được vào khai thác bừa bãi các khu rừng chung. Hàng năm, người Hà Nhì hoa tổ chức 3 đến 4 lần mở cửa rừng để dân thôn trại được vào khai thác sản phẩm của rừng. Trước khi mở cửa rừng, thôn trại phải họp toàn thể các chủ hộ gia đình để thống nhất kế hoạch lấy củi. Quy định rõ không ai được chặt cây tươi về làm củi. Riêng khu vực gần mỏ nước, đầu nguồn suối tuyệt đối cấm hái củi, thả trâu bò nhằm bảo vệ nguồn nước.

Khi lấy gỗ làm nhà, chặt cây rừng, người Hà Nhì phải làm lễ cúng thần rừng, xin phép thần rừng cho chặt cây. Người Hà Nhì hoa ở xã Mù Cả, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu lại quan niệm chặt cây, khai thác gỗ phải tiến hành các nghi thức “mua bán” với thần rừng. Mỗi lần chặt một cây to hơn một vòng tay người ôm, người Hà Nhì hoa phải đưa cho thần rừng một số tiền (tượng trưng bằng các hòn sỏi, hòn đá cuội nhặt ở ven suối, ven sông). Người chặt cây đặt hòn đá vào giữa thân cây hoặc gốc cây rồi kính cẩn đọc bài cúng:

“Tôi chặt một cây

Tôi trả bằng tiền

Chết 1 cây sống 10 cây

Chặt 1 cây có 10 cây vươn cao

Chặt 1 đám thì 10 đám thành rừng

Cây con chết thôi

Cây mẹ sống lâu”⁴

Trường hợp lấy gỗ về làm quan tài cho người chết, người Hà Nhì hoa ở xã Mù Cả, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu phải trả cho thần rừng bằng trứng và gạo. Trước khi chặt cây, người Hà Nhì tung quả trứng vào gốc cây, tung nắm gạo xung quanh gốc cây và đọc bài cúng:

“Cây này của(tên người chết)

Nếu đúng số tốt, số lành

Đừng va đập những cây gần đây

Đừng gây tổn hại người trong cộng đồng

Tôi chặt cây, tôi lấy gạo trứng để đổi cho thần”.

Nhằm bảo vệ rừng, quy ước của các “Phu”, người Hà Nhì quy định cụ thể không tổ chức mở cửa rừng vào đầu xuân, không chặt cây mùa xuân khi cây đâm chồi, nảy lộc. Đồng bào kiêng chặt các cây to gần “Phu”:

“Cây to cạnh thôn trại đừng chặt

Đá to cạnh nhà đừng bẫy”

Ngay cả săn bắt thú, mùa thú sinh sản người Hà Nhì cũng không đi săn. Quy ước của các thợ săn cũng nêu rõ không săn thú (lợn rừng, gấu, hươu, nai ...) khi chúng còn nhỏ. Đặc biệt đối với chim thú sống theo bầy đàn, người Hà Nhì cũng nghiêm cấm việc quây bắt cả đàn, cả bầy. Vì vậy trong bộ công cụ săn của người Hà Nhì cũng vắng bóng các kiểu bầy đàn (như bẫy lưới, bẫy chuồng, bẫy bằng hố chông ...).

Các điều quy định này được thông qua bàn bạc và phổ biến trong phiên chợ chung cả thôn trại vào dịp đầu năm. Sau đó, ông thầy cúng trình trọng đọc trước lễ cúng ở rừng thiêng. Các điều quy định vừa mang sức mạnh thống nhất ý chí của cả cộng đồng (được đại diện các gia đình thảo luận) đồng thời vừa mang sức mạnh của thần linh (lời thề, lời hứa trước các vị thần). Vì vậy các quy định, quy ước bảo vệ rừng, ứng xử với rừng trở thành mệnh lệnh linh thiêng buộc cả cộng đồng tuân theo. Thực tế, các điều cấm kỵ, quy ước có sức mạnh vô hình được cả cộng đồng tuân theo nghiêm ngặt. Suốt 50 năm qua, ở thôn Gà Lo xã Ka Lăng huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu chỉ có 1 người vi phạm. Người vi phạm bị xử phạt rất nghiêm, họ phải nộp phạt cho cộng đồng 36 lít rượu, 36 con gà, con lợn nặng 36kg để “Phu” tổ chức lễ cúng tạ tội ở rừng thiêng “Gà ma thú”. Lễ vật dâng cúng nộp phạt như vậy là rất nặng so với thu nhập của một gia đình người Hà Nhì. Do đó, chế tài xử phạt nghiêm khắc này cùng với sự linh thiêng của thần rừng đã góp phần duy trì thực hiện quy ước bảo vệ rừng. Kết quả là các khu rừng của người Hà Nhì được bảo vệ. Hiện tượng phá

⁴ Bùi Quốc Khánh (2008) - *Tập quán quản lý và khai thác rừng của người Hà Nhì ở Mường Tè - Lai Châu* (Tài liệu lưu trữ của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Lai Châu).

rừng do người Hà Nhì gây nên không xảy ra. Diện tích rừng bị phá chủ yếu do các cộng đồng dân cư láng giềng gây ra (như người H'mông, người Mảng, người Dao...) chứ không phải là người Hà Nhì.

Kết luận

1. Người Hà Nhì ở Việt Nam có cơ chế bảo vệ rừng chặt chẽ. Họ vừa sử dụng sức mạnh của sự thiêng hoá các quan niệm ứng xử với rừng, vừa xây dựng các khu rừng cấm, rừng thiêng của cộng đồng. Đồng thời mỗi “Phu” của người Hà Nhì còn có bộ máy quản lý bảo vệ rừng hiệu quả (vài trò của Mí Cù, La Chạ, Già làng, Trưởng bản). Mặt khác, chế tài xử phạt nghiêm khắc cũng có tác dụng răn đe, cưỡng chế mọi thành viên trong cộng đồng tuân theo. Cơ chế bảo vệ rừng thể hiện công thức sau: Bảo vệ rừng hiệu quả = Niềm tin thiêng hoá + Bộ máy quản lý đại diện cả cộng đồng phu và thần linh + Chế tài xử phạt nghiêm khắc.

2. Hiện nay, ở một số vùng người Hà Nhì, do cư trú đan xen với các tộc người khác, do mật độ dân số tăng cao và do trình độ nhận thức được nâng lên, sự giải thiêng đã xảy ra. Hiện tượng rừng bị tàn phá xuất hiện.

3. Trước thực trạng này cần phát huy các yếu tố tích cực trong tri thức bản địa của người Hà Nhì với việc bảo vệ rừng. Đồng thời cần duy trì và có chính sách bảo vệ các khu rừng công (kể cả rừng cấm, rừng thiêng), chính sách đề cao quyền sở hữu của cộng đồng với rừng, trao quyền quản lý rừng công lâu dài cho cộng đồng người Hà Nhì.

Hy vọng rằng kết hợp giữa tri thức bản địa, vận dụng luật tục kết hợp với luật pháp sẽ là giải pháp hữu hiệu bảo vệ rừng ở vùng người Hà Nhì Việt Nam./.

THE LOCAL KNOWLEDGE OF THE HA NHI PEOPLE LIVING IN VIETNAM FOR THE FOREST PROTECTION

Dr. Tran Huu Son

Department of Culture, Sports and Tourism

In the areas of the Hmong – the Zao, the Khang, the Kho Mu ... living in the north highland of Vietnam did not exist the forest or even the secondary forest. But surrounding the Ha Nhi village still exist the old forests, trees and brushwood. It is the reason why living in the same area in which the other groups do not have the old forests and trees except for the Ha Nhi? How is the local knowledge of forest protection? And nowadays does it exist or bring into play or not? It is the major subject we would like to introduce in this science report.

1. There are 26 thousand Ha Nhi people living in Vietnam nowadays. Their costume is divided into the two main branches: the flower Ha Nhi and black Ha Nhi. There are 10 thousand the black Ha Nhi in which their group living in Lao Cai province is nearly 4000 people (most of them are living majorly in Y Tý, Nam Pung, Ngai Thau, A Lù, Trinh Tuong commune). The black Ha Nhi also living in Sin Ho district with 3210 people; Phong Tho district is 2733. The flower Ha Nhi living in Muong Te district of Lai Chau province is about 10.460 people; Muong Nhe district of Dien Bien province is about 5.500 people. The flower Ha Nhi is divided into the two groups: the Ha Nhi Co Cho (it means that the Ha Nhi living in the low land) residing in Bum Nua, Mu Ca, Nam Ha commune; the Ha Nhi La Mi group (it means that the Ha Nhi living in highland and upper area) residing in Can Ho and Mu Ca commune of Muong Te district – Lai Chau province and the other one residing in Sin Thau, Chung Chai commune of Muong Nhe district – Dien Bien province (1).

2. The local knowledge of the Ha Nhi people for the forest protection is their full experience about the forest. This has been established through experience of the forest and the other one such as (rituals, regulation, local experience...) as well as passing from generation to the generation through the memory and social practise (2). The local knowledge formed the forest controlling and protected the forest effectively. It is based on the following factors:

- Spiritual belief in the forest and the role of the forest for the community
- Creating the forbidden forest with the aim to protect the forest
- Regulation, law, right to control and punishment are based on the community's interests and it was obeyed by the community.

- Organizing to control the forest and the proprietary rights of community's forest land.

- The four above factors have the close relationship with each other to create the stable forest management.

3. Spiritual belief in the forest

The Ha Nhi people consider that the forest, trees and animals inside the forest having the soul like the human. Each tree inside the forest having a great spiritual one. Example, the god of the fern called "Ta", the god of Cay Co Lau called "Phu", the god of the Chit called "Trzung". In the long-songs named "Sa Nha Ca", the gods created the first four great trees, it is the fern (Song), Co Lau tree (Phoong), Co tranh (Ì), Cay Chit (Toong). All of them together with their great gods went down the earth becoming the forest. After that bamboo, wood also obey to go down the earth. The green forest and animals came back. The Ha Nhi Co Cho living in Mu Ca village – Mu Ca commune of Muong Te district, Lai Chau province have got a legend of about the god of the forest naming "A Po Xa Kha", it is the fifth son of the jade emperor. The A Po Xa Kha is a virtuous god but he also strictly punishes the person who cut the forest. When scattering seed for a new crop, the Ha Nhi people usually pray the spirit of the tree and the god of forest also "A Po Xa Kha". When going to the forest to get the wood or pick the vegetable and cutting the tree, they must pray for the god of the forest to ask for permission. According to the Ha Nhi's opinion, there are two kinds of god who control the forest. The god controlling the tree for wood called "Nho Ma Pa Trza" and the other one controlling the creeper naming "Ni Ma Co Go", at the same time, inside the forest the old big trees and the trees with strange shapes also have god naming "Soong Ne Kha"(3). There are also the other spirituals affecting to the man such as the god of stone naming (Kha Nu Ne Kha), the god of big trees naming (A Soong Ne Kha), the god of pool of water naming (Noong Poong Ne Kha) .etc.. Some of people who died inside the forest changing into the bad ghosts to threaten the human when they go to the forest, the person who punished by the forest naming Xa Xi Kha La such as (the death by tiger), Xa Xi Kha Ngu Co (the death by bear), Xa Xi O Lo Tu (the death by snake)..etc. So, conception and thinkings of the forest of the Ha Nhi people reflect both relationship and supernatural power of the forest. The Ha Nhi people consider that the animals and plants have got soul like the man. Some of them are the upper grandfather of the line-age such as: squirrel is the upper grandfather of the Dao line-age, tiger is the upper grandfather of the Che line-age..etc.. The man and the plants, animals have got a good relationship. This opinion helped the Ha Nhi people have special knowledge relating to the forest, they respect the forest and take care of the forest, the plants are considered as good friends and gods. On the other hand, the Ha Nhi people not only taking care of the forest, considering the forest as the family partners but also creating the role of forest protection such as:

- The supernatural forest because there are many spirituals affecting to the human.

- The supernatural forest because each kind of plants, pool of water have got the god. If the man injure the forest they will be punished.

- This created the power of forest protection, made the people themselves respect and not allow to defeat the forest

4. The forbidden, spiritual forests and protection

The Ha Nhi's village called "Phu". Each "Phu" owning forbidden, spiritual forests and the forest for community exploitation. Each "Phu" of the black Ha Nhi people living in Bat Xat district of Lao Cai province has got four forbidden forests worshipping "Ga Ma Do", "Mu Thu Do", "Thu Ty" god, forest for jolly "A Go La Do". A "Phu" of the flower Ha Nhi living in Lai Chau has also got three forbidden forests worshipping "Ga Ma Thu", "Thu Ty", forest for dying the death "Xo Xi Nhi". These forests are surrounded by villages. Each of them has different function but it related to the village and village's destiny.

In the Ha Nhi region, the most important forest is to pray for tutelary genius of the village (it was called "Ga Ma Do" by the black Ha Nhi people, and "Ga Ma Thu by the flower Ha Nhi people"). This forest located in the upper of village, it can view the village from the heigh. Supernatural forest naming "Ga Ma Do" in the upper area of the village "Phu", so it is not allowed to make the house higher than ther forest. When setting up a village, the old man and shaman must select the supernatural forest first "Ga Ma Do". The flower Ha Nhi people living in Lo Ma (Ga loong), Ka Lang commune of Muong Te district, Lai Chau province – Vietnam have got a typical method to select the supernatural forest. The man who is the head of the village "called: Ga Ma Po" throw an egg to upper of the village. Where the egg fall down, it will be fence of the village with the supernatural forest. The flower Ha Nhi people grow prickle tree "Pang Hop" to make the fence deviding the area of supernatural forest and the village. According to the flower Ha Nhi's oppinion, the prickle tree "Pang hop" fencing the ghosts and seperating the forest and village. The Ha Nhi people select a god tree inside the forbidden forest, it must be straigh, heigh and fruit. The black Ha Nhi living in Bat Xat often select bitter tree (Son cha) with fruit tobe the god. The flower Ha Nhi living in Mu Ca of Muong Te district select the rice-tree tobe the god. The Ha Nhi put two stones perpendicularly to make the praying place under the foot of the god tree. According to the Ha Nhi's oppinion, the god of the forest with his wife also residing in worshipping place. Inside the supernatural forest "Ga Ma" in Lao Chai village, Y Ty commune of Bat Xat district worshipping the husband and another place for the wife. In the Mu Ca of Muong Te district, the god of supernatural forest and his wife are worshipped in the foot of the tree. The supernatural forest "Ga Ma do" is the place to pray the god to protect the "Phu" of the Ha Nhi community. The village's destiny "Phu" close relating to the forest's fortune "Ga Ma Do". So, the Ha Nhi people do not allow people to come to the supernatural forest. Many dried trees falling down but nobody bring them home. At the worhipping day every year "Ga Ma do" (it usually is the day of dragon "Lo Mo", horse "Mo no", other regions are the tiger day of January or February), the man who representative from families follow the forest shaman "Mi Cu" and his assistant "La cha" to come to

supernatural forest for worshipping. Worshipping for the forest is to pray for the village's destiny "Phu". Content of praying is to expect the peacefully, luckily, good crops and no accident.. etc.. After worshipping, the local people following shaman "Mi Cu" and his assistant continue to pray for the water resource, throwing the bad and fire ghosts away "lua", praying for the owner of water resource "U soong h'no" and then setting up the gate of village anti ghosts.

"Thu Ty" is a worshipping place of the person who established and widened the village. The forest for praying also has got god tree, this must be heigh, big and called "Si san" by Ha Nhi people. The god tree grow up among the forest. The black Ha Nhi make the worshipping place by three stones, the day for praying is the second day of the new year. Worshipping forest "Thu Ty" is the supernatural place. The god "Thu ty" protecting the peaceful life of the local village. The black Ha Nhi consider that the god of the forest is to protect animals pets and anti-disease.

The black Ha Nhi living in Bat Xat district of Lao Cai province and Phong Tho district of Lai Chau province have got the third supernatural forest to pray for "Mu thu do". The supernatural forest "Mu thu do" is lower than the village "Phu", locating at the end of water resource and near the cultivation (water rice field ...). According to the black Ha Nhi's opinion living in Bat Xat district of Lao Cai province, the god of the forest "Mu thu do" is the female and she is the wife of the forest god "Ga Ma Do", The god tree of the forest "Mu thu do" which can give flowers and fruits (it is not necessary to be the fruit tree same as the forest "Ga Ma Do" in Bat Xat district). There are two stones that are put under the tree to make the worshipping place. The black Ha Nhi select the day of the horse (Mo no) of March to pray for the god of the forest "Mu thu do". The function of the god "Mu thu do" is to protect and help for the village: good crops, animals and prosperous. The female god of the forest "Mu thu do" is to protect and help for development. The black Ha Nhi have got the ritual to open the gate of the forest after praying for the forest "Mu thu do". One day per year, the head of the village "Ga ma po" together with representative of families go to the forest to get the wood. However, nobody cut the alive trees but the dried branches. As soon as the ritual of opening the forest gate, the Ha Nhi living in Bat Xat district carried out the ritual of forest fencing "Mu thu do". After the third nightwatch cock-crow, the family's representative carried out the forest fencing, make the stone fence. The Ha Nhi living in Lao Chai village, Y Ty commune carried out fencing at the early morning of the ritual of forest praying "Mu thu do". The ritual of fencing in March that reminding the community to protect the forest. The forest female god's function "Mu thu do" is to protect and help for development and prosperous. So, within many black Ha Nhi villages combine the ritual of forest worshipping "Mu thu do" with the ritual of rice sowing "Gu xe xe". The person who sow the rice seeds must be the man. At that time, the field must be pitched the three branches of peach cutting from the forest "Mu thu do". The peach branches will bring the supernatural power to the field with the hope that it will be a good crops.

The Ha Nhi also have one more forbidden forest, it is the forest for games and singing “A go la do”. This forest is place for organizing festivals “Kho za za” of the black Ha Nhi (or the festival “Gie khu cha” of the flower Ha Nhi). This forest do not allow the people to come to exploit and cut. There is a place for praying inside the forest and the forest is often located lower than village, near the road.

The flower Ha Nhi living in Ga loong village, Ka Lang commune of Muong Te district, Lai Chau province also have got a forbidden forest naming “Xo Xi”. This place is to bury the death. The “Xo Xi” forest often locate in the West of the village, it is from 800 to 1000metter far from the village. The forest’s width is from 0,5 to 01hectar.

The way leading to the forbidden forest is the path with brushwood, the Ha Nhi clear this way one per year at the second day of February. Following the path leading to the forbidden forest “Xo Xi” is the place to bury the death of the different line-ages. The Phung line-age buried their family members in the west, The Chu line-age buried their family members in the south. There are so many old big trees surrounding the buried places, the Ha Nhi is not allowed to cut because the Ha Nhi consider that every tree is the place for residing of the death soul. The soul of this line-age never reside in the other trees of the different line-ages. When burying the death, they have to cut the young trees, the dried branched in the area are put seperately, do not leave the cutting trees to the different line-age area. The oppinion is that the ghost soul reside in the trees relating to the death rituals of the Ha Nhi, it created the supernatural belief to protect the forbidden forest “Xo Xi” where burying the death.

So, the Ha Nhi’s village “Phu” was surrounded by the system of forbidden and supernatural forests. In the above of the gate of village (at the water resource) is the worshipping place which protect and help for the community calling “Ga ma”. This place is to organize rituals “Ga ma do” or “Ga ma thu”. In the below (normally it is on the left hand of the village) it is the praying forest naming “Mu thu do”. The black Ha Nhi living in Bat Xat district consider that the forest naming “Ga ma do” is the male forest, it is the husband of supernatural forest naming “Mu thu do”. The female forest of praying naming “Mu thu do” is located in the foot of the village and on the left hand of the village. Besides the two supernatural forests, nearby the village (on the right hand of the village) is a forest worshipping the god of the soil “Thu ty” who establishing and developing the village. In the below of the village, nearby the gate of the village is a park –forest for singing, playing and games... At the dragon day of June every year, the black Ha Nhi often organizes the festival in this forest. There is also a forbidden forest in the Ka Lang, Muong Te district naming “ Xo Xi” – this is the ghost forerst where bury the death in the west of the village. The system of supernatural and forbidden forests surrounding the village have contributed on creating the supernature in the mind of the Ha Nhi’s forest protection. There are four – five forbidden areas in a village, the supernatural is protected to contribute on maintain the size of the forest.

The supernatural and forbidden forests were strictly protected. The Ha Nhi are not allowed to cut the trees or even the dried branches of the tree (except for the day of worshipping or opening the gate of the forest).

Besides the forbidden forests, the Ha Nhi have got a public forest for the community calling "Li Xo Ta Cha". This forest is a big one supporting the materials to make the house, wood for cooking, vegetables ... for the families. The Ha Nhi also organize the hunting inside this public forest but according to the regulation, they must obey to protect the forest and small animals.

5. System of management and protection

The supernatural and worshipping forest of the Ha Nhi are protected by the community. The Ha Nhi organize to elect two people who both are the head of rituals and representative of local people to manage the forests every year. Before the "Ga ma do" ritual, the families must elect two people who are the head of ritual and control the forests, they must be the person who have good knowledge of custom and habits, strength, having both son and daughter, nobody die by accident in the family during three years, no twinborn, pregnancy losing or his wife is pregnancy or hva just born... If there are not so many households they will select 5-6 people to elect. If many households they will select 9-10 people. They are drawn lots one of 9-10 soil marbles on the sieve. The marble of whom have two leaf inside the soil marble, he will be elected to be main shaman calling "Mi cu" (in the flower Ha Nhi community) or calling "Ga ma a guy" (in the black Ha Nhi community). The second person who get the marble with the one leaf inside will be the assistance shaman calling "La cha". So, among many marbles are drawn lots, there are two marbles for the shaman who will control the forbidden and supernatural forests. According to the Ha Nhi's opinion, the shaman prepare the rituals for praying and controlling the forest in the village who are elected by supernatural power. So, the people living in the village one and all follow the shaman "Mi cu", "La cha". Because of this make the local people themselves follow, respect and not exploit or cut the supernatural and forbidden forests.

The Ha Nhi set up the regulation system of the forest protection in the community. The Ha Nhi's regulation is both custom of Ha Nhi's village and advice what to do and what should not do. At the same time, it is the requirement (through praying words and community regulation) together with punishment if breaking the law. The forest protection including regulation of the Ha Nhi's behaviour for the forest with the view to protect the forest.

As the above statistic, conception of about the god of the forest, function relating to the community "Phu" creating the behaviour between the local people and forest. The people is not allowed to break the law to protect the supernatural and forbidden forest. Investigating in a Lao Chai village "Phu", Y Ty commune of Bat Xat district, Lao Cai province and "Phu" Ga Loong (Lo Ma), Ka Lang commune, Muong Te district of Lai Chau province show that the regulation of forest protection of the Ha Nhi is a strictly system. The

regulation pointed out the function, position of the forest as well as the forest protection of the community.

- The forbidden and supernatural forest protection

For the forbidden and supernatural forest like the forest of praying “Ga ma do”, “Mu thu do”, “Thu Ty”, “A go la do” ... the Ha Nhi living in Ka Lang district are not allowed people and animals to come to the supernatural forest as well as cutting the trees, getting the wood, hunting .etc.. So, the paths leading to the forest are luxiriant, they have to cut every year. The region of the black Ha Nhi living in Bat Xat district, the local people can go to the supernatural forest everyday but not allow to get anythings inside the forest. But only when opening the ritual day, the local people can get the dried woods to cook the foods for forest praying. None but old person can cut the dried woods beside the forest. If the tree fall down out of the forest, the two managers must carry the tree to the forest.

- For the protection of the public forests of the community and the upper forests

There are so many public supernatural forests of community in the Ha Nhi village. These may be in the upper water resource. But in Muong Te district, Lai Chau province, the flower Ha Nhi usually select the primeval forest, old forest or the forest with so many rare woods to be the public forest. The local people are not allowed to exploit. The flower Ha Nhi usually organize 3 – 4 times to open the gate of the forest in order to that the local people get in and exploit the forest production every year. Before opening the gate of the forest, the village have to organize a meeting including the head of families in order to unify the plans of wood exploitation. The regulation is that nobody cut the alive trees. Especially, beside the water resource and stream are not allowed to cut the wood and even the buffalo can not come in order to protect the water resource.

When cutting the wood to make the house, the Ha Nhi must prepare a ritual to pray the god of forest asking for permission to cut the trees. The flower Ha Nhi living in Mu Ca commune, Muong Te district, Lai Chau province consider that cutting the wood have to carry out the rituals calling “purchase” with the god of the forest. When cutting a big tree like the hand circle, the flower Ha Nhi have to give the god of the forest some money (represent by gravels, stones getting from the side of river and stream). The person who cut the trees must leave the gravels or stones in the foot of tree or between the body of the tree and then saying some praying words as following:

“ I cut a tree

I pay money

One tree die, ten one alive

Cutting a tree, ten one grow up

Cutting a brushwood, ten one become the forest

The young tree die

The mother tree alive” (4)

In case cutting the wood to make coffin for the death, the flower Ha Nhi living in Mu Ca commune, Muong Te distric, Lai Chau province have to pay for the god of the forest eggs and rices. Before cutting the tree, the Ha Nhi throw the egg to the foot of the tree and some rices surrounding the foot of the tree and then say some praying words.

“ This tree belong to.....(the death name)

If it is good number

Do not knock against the nearby trees

Do not make harmful for community

I cut the tree and give eggs, rices to the god”

With a view to protect the forest and regulation of the village “Phu”, the Ha Nhi do not organize to open the gate of the forest at the beginning of the spring, do not cut the trees in spring. The local people do not cut the big trees nearby “Phu”:

“ Do not cut the big trees nearby the village

Do not get the big stone nearby the house”

The Ha Nhi even do not go hunting in the breeding season. The hunters’ regulation is not to hunt the young animals. Especialy, for the animal living in herd like birds, the Ha Nhi are not allowed to catch all of them. So, the Ha Nhi do not use the hunting tools like the net and spike trap...

The above regulation was discussed and informed in the public meeting of the village in the beginning of the year. After that the shaman read clearly in the ritual of forest worshipping. The regulation is both strong power of the community (it was discussed by family representatives) and it is the power of the gods (the promission infront of the gods). So the regulation of forest protection become a supernatural order that the community must be obeyed. In fact, the regulation have got the invisible power that was followed strictly by the community. Through last fifty years, there was only one people breaking the law who living in Ga Lo village, Ka Lang commune of Muong Te district, Lai Chau province. The person who break the law was punished strictly, they have to give the community 36 litters of wine, 36 chickens, one pig with 36 weights in order to that the “Phu” community organize the ritual to pray in the forest “Ga ma thu”. The punishment materials spent a lot of money comparation with the Ha Nhi’s incomes. So, This strictly punishment conbining with the supernature of the god of foorest have contributed on maintaining the regualtion of forest protection. The result showed that the Ha Nhi’s forests were protected. The forests

were cut is not due to the Ha Nhi. The forests were destroyed by their neighbour communities (such as the Hmong, the Mang, the Zao..etc.) it is not the Ha Nhi.

Conclusion

1. The Ha Nhi in Vietnam protected the forests strictly. They both use the supernatural power and construct the forbidden forests of the community. At the same time, every “Phu” of the Ha Nhi have got the effective protection system (through the role of Mi Cu, La Cha, Head of the village). On the other hand, the strictly punishment help the community members followed. The forest protection system was expressed as the following formula: Effective forest protection = Supernatural belief + Management system representative of community and gods + Strictly punishment.

2. Presently, in some of the Ha Nhi areas, due to the residing in the same place with the other different ethnic groups, the population development and improvement knowledge lost the supernature. The destroyed foerest appeared.

3. Before the real situation, it is necessary to improve the local knowledge factors actively for the forest protection. At the same time, it need to maintain and set up the protection policy for the public forests (even the forbidden and supernatural forest), the policy for the right of forest owning of the community, handing the right of lonng-tem public forest management for the Ha Nhi community.

I hope that the combination of the local knowledge, the custom and habits with the law will be the effective solution for the forest protection of the Ha Nhi region in Viet Nam./.

Chú thích

(1). Chu Thùy Liên – *Understanding the Ha Nhi’s culture in Viet Nam* – Publishing house: National Culture – H. 2004 – Page 23.

(2). Ngô Đức Thịnh (2004) – *The local world view* – Folklore culture magazine No 4 – Page 3 – 15.

(3). Bùi Quốc Khánh (2008) – *Custom and habits in management and forest exploitation of the Ha Nhi living in Muong Te district – Lai Chau* (The stored documents of the Department of Culture, Sports and Tourism of Lai Chau province).